

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**KẾT QUẢ CUỘC THI OLYMPIC TIẾNG ANH TRÊN INTERNET CẤP TOÀN QUỐC LỚP 9***(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 1509/QĐ-BGDĐT ngày 10 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT)***TP.Hồ Chí Minh**

STT	ID	Họ và tên	Đơn vị	Trường	Điểm	Thời gian	Thành tích
1	1221758502	Trần Bác Chương	Quận Gò Vấp	THCS Phan Tây Hồ	1940	1800	Vàng
2	1227716751	Võ Văn Tường Quang	Quận Phú Nhuận	THCS Ngô Tất Tố	1770	1800	Bạc
3	1226353876	Nguyễn Ngọc Băng Tâm	Quận 1	Chuyên Trần Đại Nghĩa	1760	1743	Bạc
4	1211949765	Phạm Gia Khiêm	Quận Gò Vấp	THCS Quang Trung	1720	1800	Bạc
5	1210195909	Võ Văn Chánh Quang	Quận Phú Nhuận	THCS Ngô Tất Tố	1710	1742	Bạc
6	1226371816	Đỗ Tú Minh	Quận Phú Nhuận	THCS Ngô Tất Tố	1710	1800	Bạc
7	1222809759	Hoàng Lưu Trọng Nghĩa	Quận 1	Chuyên Trần Đại Nghĩa	1670	1800	Đồng
8	1223764435	Hà Bảo Vân Trinh	Quận Gò Vấp	THCS Nguyễn Du	1640	1717	Đồng
9	1224274204	Chế Khánh Trinh	Quận Tân Bình	THCS Trường Chinh	1640	1730	Đồng
10	1226595909	Lê Minh Tâm	Quận 4	THCS Vân Đồn	1640	1800	Đồng
11	1221961031	Bùi Thị Xuân Lan	Quận Gò Vấp	THCS Phạm Văn Chiêu	1600	1757	Đồng
12	1222559387	Đặng Nguyễn Đan Thùy	Huyện Hóc Môn	THCS Nguyễn An Khương	1600	1800	Đồng
13	1224552672	Lê Quỳnh Anh	Quận 10	THCS Nguyễn Văn Tổ	1580	1800	Đồng
14	1223440965	Trần Quang Anh	Quận Tân Bình	THCS Trường Chinh	1580	1800	Đồng
15	1223983289	Thái Hồ Duy Phương	Quận 6	THCS Bình Tây	1550	1725	Đồng
16	1225438509	Lương Gia Huy	Quận 12	THCS Bà Điểm	1550	1800	Đồng
17	1224334696	Nguyễn Huỳnh Anh Tú	Quận Tân Phú	THCS Đồng Khởi	1530	1712	Đồng
18	1222834199	Nguyễn Hoàng Quỳnh Như	Quận Bình Thạnh	THCS Lê Văn Tám	1520	1754	Đồng
19	1210331960	Lê Thái Phương Mai	Quận Bình Thạnh	THCS Lê Văn Tám	1510	1743	Đồng
20	1211652290	Nguyễn Quỳnh Thanh Trúc	Quận 1	THCS Nguyễn Du	1490	1800	Đồng
21	109140828	Đinh Quỳnh Vi	Quận Tân Phú	THCS Lê Anh Xuân	1490	1800	Đồng
22	1224940015	Vũ Kim Ngọc	Quận Tân Phú	THCS Lê Anh Xuân	1480	1800	Đồng
23	1226169300	Nguyen Hieu Thanh	Quận 6	THCS Bình Tây	1460	1745	KK
24	1227854869	Tô Hoàng Phương Giao	Quận 1	Chuyên Trần Đại Nghĩa	1450	1800	KK
25	1222624884	Lại Huỳnh Yến Nhi	Quận Tân Bình	THCS Trường Chinh	1440	1800	KK
26	1225827513	Từ Tấn Phát	Quận 4	THCS Vân Đồn	1430	1800	KK
27	1225766561	Tổng Lê Hân	Quận 1	Chuyên Trần Đại Nghĩa	1420	1800	KK
28	1227629381	Lâm Dương Khang Nguyễn	Quận 1	THCS Trần Văn Ơn	1350	1767	KK

STT	ID	Họ và tên	Đơn vị	Trường	Điểm	Thời gian	Thành tích
29	1224154497	Nguyễn Phương Quỳnh Anh	Quận 1	THCS Võ Trường Toản	1350	1800	KK
30	1222093330	Lê Minh	Quận 1	THCS Võ Trường Toản	1330	1800	KK
31	1226888483	Nguyễn Tường Lân	Quận 9	THCS Phước Bình	1310	1761	KK
32	1230549396	Phạm Phú Thông	Quận Tân Bình	THCS Trường Chinh	1300	1761	KK
33	1226367822	Ho Tuong Quyen	Quận Bình Thạnh	THCS Lê Văn Tám	1300	1799	KK
34	1229790280	Nguyễn Minh Huy	Quận Tân Bình	THCS Hoàng Hoa Thám	1290	1729	KK
35	1209898416	Trần Công Danh	Quận Bình Tân	THPT DL Ngôi Sao	1280	1800	KK
36	1224350184	Trần Thị Lan Phương	Quận 6	THCS Bình Tây	1270	1740	KK
37	1223756109	Đoàn Anh Thư	Huyện Bình Chánh	THCS Nguyễn Văn Linh	1260	1800	KK
38	1232171124	Trần Nguyễn Anh Khoa	Quận Bình Tân	THCS Huỳnh Văn Nghệ	1250	1733	KK
39	1222787174	Đoàn Hoàng Lâm	Quận 6	THCS Nguyễn Văn Luông	1250	1771	KK
40	1222865196	Phạm Minh Diễm	Quận 1	THCS Võ Trường Toản	1230	1800	KK
41	1230386377	Nguyễn Đoàn Hiền Nhân	Quận 1	THCS Minh Đức	1230	1800	KK
42	1210665623	Nguyễn Minh Hiếu	Quận Gò Vấp	THCS Nguyễn Trãi	1220	1800	KK
43	1221633760	Nguyễn Thùy Mỹ Duyên	Quận Gò Vấp	THCS Bán công Thông Tây Hội	1210	1800	KK

Danh sách này có 43 thí sinh./.